

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 24/7/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Duy Luân
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Ngọc Tân
Ông Trần Quang Dương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hà - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Bá A - Sinh năm 1970

Giới tính: Nam

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Ông Nguyễn Bá T – sinh năm 1940 (đã chết)

Mẹ đẻ: Bà Phùng Thị T, Sinh năm: 1947. Hiện sinh sống tại xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Gia đình có 05 A em, bị cáo là con lớn nhất.

Vợ: Chị Vũ Thị X, sinh năm 1977. Hiện sinh sống và làm ruộng tại xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 sau nghỉ học ở nhà lao động tự do. Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.(Đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2018 đến ngày 07/6/2018 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: A Hoàng Văn V, sinh năm 1965 trú tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

Người chứng kiến:

Bà Bùi Thị L, sinh năm 1959 trú tại thôn T , xã Q , huyện Q, tỉnh Thái Bình
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá A là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể. Khoảng 07h sáng ngày 04/6/2018, Nguyễn Bá A bắt xe khách từ nhà ở xã Q huyện Quỳnh Phụ ra khu vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân thành phố Hải Phòng mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời. Tại đây A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 09 gói ma túy với giá 400.000 đồng sau đó về nhà Nguyễn Bá A cất giấu số ma túy mua được vào chân bàn uống nước đặt tại hiên nhà cạnh cửa phụ ra vào. Khoảng 20h tối cùng ngày, Hoàng Văn V là đối tượng nghiện ma túy và có quen biết Nguyễn Bá A từ trước đến nhà A chơi. Tại đây V hỏi và mua của A 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, A đồng ý nhận tiền rồi cho vào túi quần hậu bên phải sau đó lấy 01 gói ma túy cất giấu ở chân bàn đưa cho V , V cầm gói ma túy cho vào túi áo ngực đang mặc thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 209/KLGĐ, ngày 05/6/2018 kết luận: “M1 gửi giám định là ma túy, loại hêrôin, có khối lượng **0,0402** gam; M2 gửi giám định là ma túy, loại hêrôin, có khối lượng **0,2915gam**”

Heroine SST: 20, DA mục I, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại bản trạng số 59/ CT-VKS-QP ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá A về tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/6/2018. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 02 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật theo kết luận giám định số 209/KLGĐ, ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của Nguyễn Bá A . Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Bá A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và bị cáo Nguyễn Bá A không có tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ, lập hồi 20 giờ 30 phút; 21 giờ 20 phút và 22 giờ cùng ngày 04/6/2018 tại nơi ở của Nguyễn Bá A tại thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. (Bút lục số 01 – 02; 04; 05); Bản kết luận giám định số 209/KLGD ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Bút lục số 10); Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là A Hoàng Văn V, sinh năm 1965 trú tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 61 - 63); Bản tường trình và biên bản ghi lời khai của người chứng kiến: Bà Bùi Thị L, sinh năm 1959 trú tại thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 70 - 71). Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 20 giờ 10 phút ngày 04/6/2018, tại nơi ở của Nguyễn Bá A ở thôn T, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình Nguyễn Bá A đã có hành vi bán trái phép 01 gói Hêrôin có khối lượng **0,0402** gam cho Hoàng Văn V, sinh năm 1965 ở thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình lấy 100.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Bá A còn cất giấu tại nơi ở của mình 08 gói Hêrôin có khối lượng **0,2915** gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời bị Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá A đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015

Điều 251: “Tội mua bán trái phép chất ma túy” quy định:

- " 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:
a) Có tổ chức;
b) Phạm tội 02 lần trở lên;
c) Mua bán với 02 người trở lên;

- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- đ) Lợi dụng dA nghĩa cơ quan, tổ chức;
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;
- g) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;
- h) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;
- i) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;
- k) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;
- l) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;
- m) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;
- n) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;
- o) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm n khoản này;
- p) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

- a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;
- b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;
- c) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng từ 25 kilôgam đến dưới 75 kilôgam;
- d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 200 kilôgam đến dưới 600 kilôgam;
- đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 150 kilôgam;
- e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam;
- g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 250 mililit đến dưới 750 mililit;
- h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên;
- b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên;
- c) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng 75 kilôgam trở lên;
- d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kilôgam trở lên;
- đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kilôgam trở lên;
- e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;
- g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililit trở lên;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện mà tiếp tục phạm tội, do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[3] Đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

Về hình phạt bổ sung: Kiểm sát viên đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo mua bán, tàng trữ ma túy để bán kiếm lời, hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo bình thường do vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Văn V 01 gói hêrôn, có trọng lượng **0,0402** gam và thu giữ của bị cáo Nguyễn Bá A 08 gói hêrôn, có trọng lượng **00,2915**gam, cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định trong 02 phong bì niêm phong, cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với các quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Bá A số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy cho Hoàng Văn V mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Đối với Hoàng Văn V là người mua trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Bá A mục đích để sử dụng cho bản thân. Do trọng lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân V chưa có tiền án về tội phạm ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với V bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Bá A khai nhận mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực đường tàu thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho các bị cáo nên cơ quan

điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý xét thấy là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá A phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt Nguyễn Bá A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2018. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Bá A số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 02 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 209/KLGD-PC54 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng.

(*Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 28/6/2018*).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Bá A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Nguyễn Bá A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/7/2018, A Hoàng Văn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được thông báo kết quả xét xử hoặc niêm yết kết quả xét xử tại trụ sở UBND xã nơi người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cư trú

Nơi nhân :

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THA DS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- L- u văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Duy Luân